

CÁC ĐIỀU KHOẢN ĐIỀU KIỆN VÀ CÁC PHỤ LỤC CỦA HỢP ĐỒNG ĐẠI LÝ

(Ban hành kèm theo Thông báo số 16/AG/21022023 về việc Hướng dẫn ký kết Hợp đồng dành cho Đại Lý của Công Ty Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam)

Nội dung tại Các Điều Khoản Điều Kiện dưới đây (“Các Điều Khoản & Điều Kiện”) cùng với Phụ Lục Thù Lao Đại Lý và Phụ Lục Quy Định Cơ Bản Về Hoạt Động Đại Lý (“Các Phụ Lục đính kèm”) là một phần không thể tách rời của Bộ Hợp Đồng Đại Lý và tạo thành một thể thống nhất ràng buộc pháp lý giữa Công Ty và Đại Lý.

Khi tham chiếu đến Hợp Đồng Đại Lý, nghĩa là tham chiếu đến các nội dung được quy định trong Bộ Hợp Đồng Đại Lý bao gồm Văn bản xác nhận hình thức giao kết Hợp đồng kèm Hợp Đồng Đại Lý/Hợp Đồng Quản Lý Đại Lý, Các Điều Khoản & Điều Kiện và Các Phụ Lục đính kèm của Hợp Đồng Đại Lý này.

A. CÁC ĐIỀU KHOẢN ĐIỀU KIỆN

1. ĐỊNH NGHĨA

Trong Hợp Đồng Đại Lý, các từ ngữ sau sẽ được hiểu như sau:

- 1.1. **“Hệ Thống Thông Tin Điện Tử Đại Lý”** nghĩa là trang thông tin điện tử nội bộ và/hoặc mạng điện tử và/hoặc ứng dụng nội bộ của Công Ty dành cho Đại Lý để thực hiện việc truy cập thông tin cá nhân, cập nhật Quy Chế Hoạt Động Đại Lý và những thông báo từ Công Ty tại từng thời kỳ; và là công cụ hỗ trợ cho Đại Lý để theo dõi Hợp Đồng Bảo Hiểm của Khách Hàng, các báo cáo kinh doanh và các vấn đề khác trong hoạt động Đại Lý. Công Ty sẽ thông báo cho Đại Lý về Hệ Thống Thông Tin Điện Tử Đại Lý tại từng thời điểm.
- 1.2. **“Đại Lý”** hoặc **“Đại Lý Bảo Hiểm”** nghĩa là cá nhân ký Hợp Đồng Đại lý với Công Ty, thực hiện Hoạt Động Đại Lý.
- 1.3. **“Hoạt Động Đại Lý”** nghĩa là hoạt động của Đại Lý được Công Ty ủy quyền thực hiện theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý.
- 1.4. **“Thù Lao Đại Lý”** nghĩa là hoa hồng, khoản hỗ trợ, khoản thưởng hoặc bất kỳ khoản chi trả nào từ hoạt động đại lý bảo hiểm mà Đại Lý được hưởng theo quy định tại Phụ lục Thù Lao Đại lý đính kèm Hợp Đồng Đại Lý.
- 1.5. **“Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm”** nghĩa là (các) văn bản yêu cầu bảo hiểm theo mẫu của Công Ty, trong đó bao gồm Giấy đề nghị tham gia bảo hiểm theo mẫu của Công Ty; Bảng câu hỏi sức khỏe của người được bảo hiểm (nếu có); Bảng câu hỏi đánh giá khả năng tài chính của bên mua bảo hiểm đối với sản phẩm bảo hiểm hỗn hợp, bảo hiểm liên kết đầu tư và bảo hiểm hưu trí; Báo cáo kết quả tư vấn về sản phẩm bảo hiểm cho khách hàng đối với sản phẩm bảo hiểm hỗn hợp, bảo hiểm liên kết đầu tư và bảo hiểm hưu trí; Bảng câu hỏi đánh giá mức độ chấp nhận rủi ro trong đầu tư đối với sản phẩm bảo hiểm liên kết đơn vị; Các tài liệu khác theo yêu cầu của Công Ty (nếu có).

- 1.6. **“Hợp Đồng Bảo Hiểm”** nghĩa là thỏa thuận bằng văn bản giữa Bên mua bảo hiểm và Công Ty, trong đó ghi nhận quyền và nghĩa vụ của các bên trong quá trình thực hiện Hợp đồng.
- 1.7. **“Khách Hàng”** nghĩa là khách hàng tiềm năng hoặc bên mua bảo hiểm hoặc người được bảo hiểm hoặc người thụ hưởng hoặc bất kỳ người nào khác liên quan đến Hợp Đồng Bảo Hiểm.
- 1.8. **“Quy Chế Hoạt Động Đại Lý”** bao gồm, nhưng không giới hạn bởi, tất cả thông báo/quy chế/quy định/hướng dẫn/chuẩn mực của Công Ty, Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, Nhà nước hoặc pháp luật Việt Nam tại bất kỳ thời điểm nào có liên quan đến một trong các vấn đề sau đây:
- a) Hoạt Động Đại Lý;
 - b) Thù Lao Đại Lý;
 - c) Pháp chế, kỷ luật dành cho Đại Lý;
 - d) Hành chính Đại Lý và Quản lý Đại Lý;
 - e) Triển khai sản phẩm bảo hiểm, phát hành, duy trì Hợp Đồng Bảo Hiểm;
 - f) Duy trì Hợp Đồng Đại Lý;
 - g) Nghiệp vụ bảo hiểm, quản lý phiếu thu, thương hiệu/truyền thông của Công Ty được áp dụng đối với Hoạt Động Đại Lý;
 - h) Chuẩn mực về đạo đức nghề nghiệp đại lý, các quy chế hành nghề đại lý.
- 1.9. **“Tài Liệu Hỗ Trợ Tư Vấn”** nghĩa là bất kỳ tài liệu nào được Công Ty cung cấp dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm nhưng không giới hạn như bản in, điện tử, hoặc có thể đọc được, nghe được bằng thiết bị nghe, nhìn) có liên quan đến việc phân phối, quảng bá, tiếp thị hoặc bán các sản phẩm bảo hiểm của Công Ty bao gồm nhưng không giới hạn như mẫu quảng cáo, văn phòng phẩm in trước, các tờ rơi tiếp thị, bảng minh họa quyền lợi bảo hiểm, các tài liệu giới thiệu sản phẩm bảo hiểm, tài liệu tóm tắt về các điều khoản bảo hiểm và các điểm cần lưu ý trong quy tắc, điều khoản sản phẩm bảo hiểm và tất cả các tài liệu, biểu mẫu khác của Công Ty.
- 1.10. **“Thông Tin Mật”** được hiểu bao gồm nhưng không giới hạn, là những thông tin, tài liệu liên quan đến Công Ty, dữ liệu của bất kỳ Khách Hàng và Đại Lý Bảo Hiểm nào của Công Ty; những thông tin chưa được Công Ty công bố công khai; những bí mật thương mại, bí mật hoặc hoạt động riêng; sản phẩm và dịch vụ chưa được công bố hay tiếp thị; các chiến lược hay kế hoạch tiếp thị; giao dịch kinh doanh hoặc bất kỳ hoạt động nào khác về tổ chức, kinh doanh, tài chính hoặc bất kỳ thông tin nào khác liên quan đến Công Ty hoặc bất kỳ một tổ chức, cá nhân nào khác mà Công Ty có nghĩa vụ giữ bí mật. Thông Tin Mật có thể được thể hiện trên văn bản giấy, văn bản điện tử hay bất kỳ hình thức nào khác. Trong những trường hợp chưa rõ ràng, Công Ty sẽ quyết định thông tin đó là Thông Tin Mật hay không và quyết định của Công Ty là quyết định cuối cùng và có giá trị thi hành.

2. PHẠM VI HOẠT ĐỘNG ĐẠI LÝ

- 2.1. Công Ty đồng ý ủy quyền và Đại Lý đồng ý nhận ủy quyền thực hiện Hoạt Động Đại Lý, theo Các Điều Khoản & Điều Kiện này, bao gồm:
- a) Tư vấn, giới thiệu, chào bán các sản phẩm bảo hiểm của Công ty đến Khách Hàng;
 - b) Thu xếp, hỗ trợ Công Ty trong việc giao kết Hợp Đồng Bảo Hiểm giữa Công Ty và Khách Hàng. Trong hoạt động này, Công Ty có toàn quyền quyết định việc chấp thuận hay không chấp thuận việc giao kết Hợp Đồng Bảo Hiểm với Khách Hàng;
 - c) Thu phí bảo hiểm từ Khách Hàng và nộp lại cho Công Ty, theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý;
 - d) Hỗ trợ Công Ty trong việc thu thập hồ sơ để phục vụ việc giải quyết bồi thường, trả tiền bảo hiểm với Khách Hàng khi xảy ra (các) sự kiện bảo hiểm được quy định tại (các) Hợp Đồng Bảo Hiểm mà Khách Hàng đã ký với Công Ty do Đại lý phụ trách; và
 - e) Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng Bảo Hiểm theo quy định tại các Phụ Lục của Hợp Đồng Đại Lý, thông báo, quyết định có liên quan do Công Ty ban hành trong từng thời kỳ phù hợp với quy định của pháp luật kinh doanh bảo hiểm.
- 2.2. Công Ty chỉ ủy quyền cho Đại Lý thực hiện Hoạt Động Đại Lý theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý. Đại Lý thực hiện các hoạt động Đại Lý Bảo Hiểm theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam và phù hợp với các quy định do Công Ty ban hành vào từng thời điểm. Đại Lý sẽ không có quyền hoạt động độc quyền tại bất kỳ khu vực nào. Tùy vào quyết định đơn phương của mình, Công Ty có quyền, vào bất kỳ thời điểm nào, yêu cầu Đại Lý không được thực hiện một hoặc một số hoặc tất cả Hoạt Động Đại Lý, mở rộng hoặc giới hạn phạm vi hoạt động của Đại Lý, quyết định điều chỉnh, thay đổi nội dung hoạt động hoặc trách nhiệm của Đại Lý bằng cách gửi thông báo cho Đại Lý mà không cần có bất kỳ ý kiến, sự đồng ý hoặc chấp thuận nào từ Đại Lý.
- 2.3. Đại Lý hiểu và thừa nhận rằng, Đại Lý là chủ thể kinh doanh độc lập và quan hệ giữa Công Ty và Đại lý chỉ là quan hệ giữa bên giao và bên nhận làm đại lý bảo hiểm, được điều chỉnh bởi pháp luật về kinh doanh bảo hiểm và các pháp luật liên quan hiện hành. Không có bất kỳ điều khoản hay tiêu đề nào trong Hợp Đồng Đại Lý quy định hay được hiểu hay giải thích, dù rõ ràng hay ám chỉ rằng quan hệ giữa các bên là quan hệ liên doanh, hợp danh; hoặc quan hệ lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động (hoặc bất kỳ quan hệ nào có tính chất tương tự); hoặc bất kỳ quan hệ nào khác ngoài quan hệ giao và nhận làm Đại Lý Bảo Hiểm.
- 2.4. Đại Lý chỉ được cung cấp một phần hoặc toàn bộ dịch vụ, sản phẩm bảo hiểm trên môi trường mạng khi được Công Ty chấp thuận theo quy định của pháp luật và đáp ứng tất cả điều kiện theo quy định của Công Ty và quy định của pháp luật kinh doanh bảo hiểm, pháp luật về giao dịch điện tử và pháp luật khác liên quan (nếu có).

3. GIỚI HẠN TRONG HOẠT ĐỘNG ĐẠI LÝ

- 3.1. Trừ khi có sự chỉ định khác bằng văn bản của Công Ty, Đại Lý không được tự ý thay mặt Công Ty hoặc dưới danh nghĩa Công Ty để thực hiện một trong các nội dung sau bằng bất kỳ hình thức nào:
- a) Nhận nghĩa vụ, trách nhiệm, rủi ro hoặc ràng buộc Công Ty nhận nghĩa vụ, trách nhiệm, rủi ro;
 - b) Thực hiện hoặc sửa đổi bất kỳ thông tin, nội dung hoặc điều khoản của Hợp Đồng Bảo Hiểm hoặc bất kỳ tài liệu, hồ sơ đính kèm Hợp Đồng Bảo Hiểm;
 - c) Từ bỏ bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào của Công Ty trong Hợp Đồng Bảo Hiểm;
 - d) Cam kết với Khách Hàng ngoài những quy định trong Hợp Đồng Bảo Hiểm và/hoặc các văn bản thay đổi, bổ sung và điều chỉnh bất kỳ điều kiện nào đính kèm trong Hợp Đồng Bảo Hiểm trong suốt thời hạn Hợp Đồng Bảo Hiểm mà Công Ty và Khách Hàng đã ký kết;
 - e) Trả lời các thắc mắc, khiếu nại của Khách Hàng liên quan đến Hợp Đồng Bảo Hiểm;
 - f) Xuất hiện trên bất cứ phương tiện truyền thông đại chúng nào để tiếp xúc, giải thích, phát biểu, viết bài, cung cấp thông tin trên báo, đài, truyền hình, mạng xã hội và/hoặc tự tổ chức hội nghị Khách Hàng, hội thảo;
 - g) Làm phát sinh bất kỳ nghĩa vụ hoặc khoản nợ nào cho Công Ty;
 - h) Nhận bất cứ khoản thanh toán nào khác cho Công Ty mà không được Công Ty cho phép;
 - i) Các hoạt động khác theo quy định của Quy Chế Hoạt Động Đại Lý.
- 3.2. Đại Lý không được phép sửa đổi/bổ sung/tẩy xóa/làm sai lệch nội dung của bất kỳ tài liệu nào của Công Ty. Đại Lý không được phép in ấn hay lưu hành (dưới bất kỳ hình thức nào) bất cứ Tài Liệu Hỗ Trợ Tư Vấn của Công Ty hay liên quan đến Công Ty hay hoạt động của Công Ty mà không được Công Ty chấp thuận trước bằng văn bản. Đại Lý phải sử dụng các Tài Liệu Hỗ Trợ Tư Vấn chính thức do Công Ty cung cấp.
- 3.3. Trong mọi trường hợp, Đại Lý chỉ được phép thực hiện các công việc Hoạt Động Đại Lý theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý khi và chỉ khi Đại Lý đáp ứng đủ điều kiện hoạt động đại lý theo quy định của pháp luật kinh doanh bảo hiểm tại từng thời kỳ.

4. MÔ THỨC QUYỀN LỢI

- 4.1. Trong thời gian hiệu lực của Hợp Đồng Đại Lý, trừ khi được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công Ty, Đại Lý không được trực tiếp hay gián tiếp (dưới bất kỳ hình thức nào):
- a) Làm nhân viên, người lao động, đại lý, môi giới, cộng tác viên, cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm hay bất kỳ công việc, hoạt động nào khác có tính tương tự hoặc bán, phân phối bất kỳ sản phẩm bảo hiểm/Hợp Đồng Bảo Hiểm nào của bất kỳ doanh nghiệp bảo hiểm nào khác; hoặc
 - b) Làm nhân viên, người lao động, đại lý, môi giới, cộng tác viên hay bất kỳ công việc, hoạt động nào khác có tính tương tự với (các) doanh nghiệp kinh doanh đa cấp, hoặc

(các) doanh nghiệp, tổ chức trong (các) lĩnh vực khác, nếu Công Ty xét thấy có khả năng cạnh tranh hoặc xung đột lợi ích hoặc ảnh hưởng xấu hoặc phương hại đến quyền lợi, hình ảnh, uy tín của Khách Hàng và/hoặc của Công Ty; hoặc

- c) Tham gia hoặc lôi kéo, xúi giục, thuyết phục bất kỳ nhân viên/Đại Lý của Công Ty tham gia dưới bất kỳ hình thức nào bất kỳ khóa huấn luyện, cuộc họp, hội thảo, sự kiện của bất kỳ doanh nghiệp bảo hiểm nào khác hoặc của nhân viên, người lao động, đại lý, môi giới, cộng tác viên của bất kỳ doanh nghiệp bảo hiểm nào khác; hoặc
- d) Lôi kéo, xúi giục, thuyết phục bất kỳ nhân viên/Đại Lý hủy bỏ/chấm dứt hợp đồng lao động/Hợp Đồng Đại Lý giữa họ với Công Ty (dù dưới bất kỳ hình thức nào).

4.2. Trong trường hợp Đại Lý có vợ/chồng hoặc người thân (cha, mẹ, con ruột, con nuôi, anh, chị, em ruột) đang là nhân viên của Công Ty hoặc đang là nhân viên, người lao động, đại lý, môi giới, cộng tác viên, cung cấp dịch vụ phụ trợ bảo hiểm dưới mọi hình thức với bất kỳ doanh nghiệp bảo hiểm nào khác, thì Đại Lý phải báo cáo ngay với Công Ty.

5. QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG ĐẠI LÝ

- 5.1. Quy Chế Hoạt Động Đại Lý là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng Đại Lý. Đại Lý có nghĩa vụ tuân thủ Quy Chế Hoạt Động Đại lý trong suốt thời gian hiệu lực của Hợp Đồng Đại Lý.
- 5.2. Công Ty có nghĩa vụ ban hành và thông báo Quy Chế Hoạt Động Đại lý cho Đại Lý.
- 5.3. Đại Lý có nghĩa vụ tự theo dõi và cập nhật các Quy Chế Hoạt Động Đại Lý do Công Ty ban hành.
- 5.4. Công Ty có quyền ban hành các thay đổi, điều chỉnh và bổ sung Quy Chế Hoạt Động Đại Lý, tùy theo tình hình hoạt động hay chính sách của Công Ty vào từng thời kỳ mà không cần có bất kỳ sự đồng ý hoặc chấp thuận nào của Đại Lý.
- 5.5. Đại Lý đồng ý và cam kết tuân thủ hoàn toàn Quy Chế Hoạt Động Đại Lý do Công Ty ban hành. Trong trường hợp Đại Lý không chấp thuận việc tuân thủ Quy Chế Hoạt Động Đại Lý do Công Ty ban hành, Đại Lý có quyền gửi thông báo đến Công Ty trước 30 (ba mươi) ngày để yêu cầu đơn phương chấm dứt Hợp Đồng Đại Lý mà không có bất kỳ điều kiện kèm theo nào.
- 5.6. Trong thời gian hiệu lực của Hợp Đồng Đại Lý, nếu Đại Lý vi phạm Quy Chế Hoạt Động Đại Lý và/hoặc quy định của Hợp Đồng Đại Lý và/hoặc quy định của pháp luật, Công Ty có quyền ngay lập tức rút lại một hoặc một số hoặc tất cả hoạt động của Hoạt Động Đại Lý, hoặc đơn phương chấm dứt Hợp Đồng Đại Lý, đồng thời Đại Lý phải chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ tổn thất, thiệt hại phát sinh từ hành vi vi phạm của Đại Lý mà Công Ty và/hoặc Khách Hàng (nếu có) phải gánh chịu. Trách nhiệm bồi thường tổn thất này vẫn tiếp tục có hiệu lực ngay cả khi Hợp Đồng Đại Lý đã chấm dứt hiệu lực.

6. THÙ LAO HOẠT ĐỘNG ĐẠI LÝ

- 6.1. Trong thời gian hiệu lực của Hợp Đồng Đại Lý, Công Ty sẽ chi trả Thù Lao Đại Lý cho Đại Lý theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý. Đại Lý sẽ không còn được quyền hưởng bất kỳ Thù Lao Đại Lý nào phát sinh kể từ ngày Hợp Đồng Đại Lý chấm dứt hiệu lực.

- 6.2. Đại Lý phải tuân thủ tất cả các quy định của pháp luật liên quan và các quy định của Hợp Đồng Đại Lý để có thể được nhận Thù Lao Đại Lý.
- 6.3. Khoản Thù Lao Đại Lý này đã bao gồm tất cả các khoản thuế, phí phát sinh theo quy định pháp luật.
- 6.4. Đại Lý phải mở một tài khoản tại Ngân hàng do Công Ty quy định, để nhận Thù Lao Đại Lý. Đại Lý phải tự chịu trách nhiệm thực hiện tất cả nghĩa vụ thuế phát sinh từ Thù Lao Đại Lý theo quy định của pháp luật.
- 6.5. Không mâu thuẫn với Điều 6.4 trong Các Điều Khoản & Điều Kiện này, Công Ty có quyền khấu trừ khoản thuế vào một phần hoặc toàn bộ Thù Lao Đại lý theo quy định của pháp luật hiện hành (nếu có).
- 6.6. Công Ty có quyền thu hồi hoặc khấu trừ hoặc ghi nợ vào tài khoản của Đại Lý đối với bất kỳ khoản Thù Lao Đại Lý nào mà Công Ty đã chi trả nhưng không hợp lệ hoặc có liên quan đến (những) Hợp Đồng Bảo Hiểm đã bị hủy bỏ, bị vô hiệu, bị chấm dứt hoặc tất cả khoản nợ của Đại Lý đối với Công Ty (nếu có).
- 6.7. Công Ty có quyền khấu trừ một phần hoặc toàn bộ Thù Lao Đại Lý để bù đắp những thiệt hại gây ra cho Công Ty từ việc Đại Lý vi phạm pháp luật và/hoặc vi phạm các điều khoản của Hợp Đồng Đại Lý; hoặc để chi trả bất kỳ khoản nợ, nghĩa vụ pháp lý nào mà Đại Lý phải trả, hoặc còn nợ, hoặc có khả năng phải trả cho hoặc còn nợ Công Ty theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý.
- 6.8. Công Ty có quyền tạm giữ một phần hoặc toàn bộ Thù Lao Đại Lý để phục vụ cho công tác điều tra hoặc làm biện pháp chế tài trong việc giải quyết các vấn đề tồn đọng trong Hoạt Động Đại Lý. Công Ty sẽ tiến hành chi trả sau khi Công Ty có quyết định chính thức hoặc sau khi vấn đề được giải quyết hoàn tất.

7. NGHĨA VỤ CỦA CÔNG TY

- 7.1. Bảo đảm rằng các Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm mới do Đại Lý nộp về được xử lý kịp thời và hiệu quả theo đúng quy trình do Công Ty ban hành.
- 7.2. Cung cấp (các) biểu mẫu trong Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm và Tài Liệu Hỗ Trợ Tư Vấn cho Đại Lý sử dụng trong Hoạt Động Đại Lý.
- 7.3. Thực hiện việc đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ kinh doanh bảo hiểm cho Đại Lý tại từng thời kỳ.
- 7.4. Hỗ trợ Đại Lý trong việc tính phí bảo hiểm và minh họa quyền lợi bảo hiểm.
- 7.5. Thanh toán Thù Lao Đại Lý cho Đại Lý theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý.
- 7.6. Hỗ trợ Đại Lý trong việc tổ chức các hoạt động tiếp thị khi cần thiết.
- 7.7. Cung cấp sản phẩm bảo hiểm, đào tạo kiến thức chuyên môn, kỹ năng tư vấn và đào tạo sản phẩm bảo hiểm theo quy định.
- 7.8. Cung cấp các thông tin, báo cáo liên quan giúp Đại Lý tiến hành hiệu quả hoạt động khai thác sản phẩm bảo hiểm và phục vụ Khách Hàng.

- 7.9. Báo cáo về việc đào tạo và sử dụng Đại Lý theo quy định pháp luật về kinh doanh bảo hiểm.
- 7.10. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp Đồng Đại Lý và quy định của pháp luật.

8. NGHĨA VỤ CỦA ĐẠI LÝ

- 8.1. Luôn tuân thủ quy định của Hợp Đồng Đại Lý, Quy Chế Hoạt Động Đại Lý và hướng dẫn khác của Công Ty trong Hoạt Động Đại Lý. Vào mọi thời điểm, Đại Lý phải tuân thủ:
- a) Nguyên tắc hoạt động của Đại Lý Bảo Hiểm theo quy định của pháp luật;
 - b) Các quy tắc đạo đức, ứng xử nghề nghiệp do Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam ban hành vào từng thời điểm;
 - c) Các quy định pháp luật Việt Nam và quy định của Công Ty, bao gồm nhưng không giới hạn những quy định về chống gian lận, chống tham nhũng và chống hối lộ, phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố;
 - d) Các quyết định và phán quyết có liên quan của Tòa án, Trọng tài và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- 8.2. Tham gia đầy đủ (các) khóa đào tạo, huấn luyện, cập nhật kiến thức, cuộc họp theo thông báo của Công Ty tại bất kỳ thời điểm nào. Trường hợp Đại Lý không thể tham gia vì lý do bất khả kháng thì Đại Lý phải thông báo trước cho Công Ty.
- 8.3. Tự cập nhật mọi thông tin hoạt động kinh doanh của cá nhân và Công Ty, chủ động tìm hiểu, tuân thủ và thực hiện đúng Quy Chế Hoạt Động Đại Lý do Công Ty ban hành.
- 8.4. Trung thực trong việc tư vấn, cung cấp và trình bày đầy đủ và chính xác thông tin về sản phẩm bảo hiểm, điều khoản của Hợp Đồng Bảo Hiểm, Tài Liệu Hỗ Trợ Tư Vấn do Công Ty phát hành và giải thích rõ ràng, đầy đủ về quyền lợi bảo hiểm, điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm, quyền và nghĩa vụ của bên mua bảo hiểm.
- 8.5. Không được tự ý kê khai thông tin cho bên mua bảo hiểm khi chưa có sự đồng ý của bên mua bảo hiểm.
- 8.6. Tuân thủ quy định về thu phí bảo hiểm, về cấp phát, sử dụng phiếu thu và thực hiện việc kiểm toán phiếu thu theo định kỳ khi được Công Ty yêu cầu.
- 8.7. Tìm kiếm Khách Hàng tiềm năng, xúc tiến tư vấn và khai thác sản phẩm bảo hiểm.
- 8.8. Tự chịu tất cả chi phí (bao gồm nhưng không giới hạn chi phí vận chuyển, đi lại, cư trú, giao dịch với Khách Hàng) phát sinh từ hoặc liên quan đến Hoạt Động Đại Lý và các chi phí cho dịch vụ cộng thêm mà Công Ty cung cấp theo đúng quy định của Công Ty.
- 8.9. Hợp tác, phối hợp và hỗ trợ Công Ty trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến Khách Hàng mà Đại Lý đã hoặc đang phục vụ khi có yêu cầu từ Công Ty hoặc yêu cầu từ cơ quan có thẩm quyền tại bất kỳ thời điểm nào. Điều khoản này vẫn tiếp tục có hiệu lực ngay cả khi Hợp Đồng Đại Lý đã chấm dứt hiệu lực và được thanh lý.

- 8.10. Đồng ý cho Công Ty sử dụng tên, hình ảnh cá nhân và hình ảnh về các hoạt động kinh doanh của Đại Lý cho mục đích quảng bá thương hiệu, sản phẩm hay các chương trình khác của Công Ty.
- 8.11. Đồng ý cho Công Ty nhắn tin SMS, gửi thư điện tử những thông tin liên quan đến Hoạt Động Đại Lý vào số điện thoại di động và hộp thư điện tử cá nhân của Đại Lý. Nếu Đại Lý có sự thay đổi số điện thoại/địa chỉ thư điện tử thì trong vòng 03 (ba) ngày, Đại Lý có trách nhiệm thông báo số điện thoại mới/địa chỉ thư điện tử mới với Công Ty. Đại Lý hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu không thông báo với Công Ty theo quy định này.
- 8.12. Có trách nhiệm bồi thường và hoàn trả cho Công Ty (i) tất cả khoản tiền mà Công Ty đã bồi thường cho Khách Hàng hoặc bên thứ ba, hoặc (ii) tất cả tổn thất, thiệt hại liên quan mà Công Ty phải gánh chịu, do hậu quả của hành vi vi phạm quy định pháp luật, vi phạm Hợp Đồng Đại Lý hoặc Quy Chế Hoạt Động Đại Lý của Đại Lý. Điều khoản này vẫn tiếp tục có hiệu lực ngay cả khi Hợp Đồng Đại Lý đã chấm dứt hiệu lực và được thanh lý.
- 8.13. Thông báo cho Công Ty biết nếu Đại Lý không còn đủ điều kiện để Hoạt Động Đại Lý theo quy định pháp luật và quy định của Công Ty.
- 8.14. Ngoài việc phải tuân thủ theo các điều khoản của Hợp Đồng Đại Lý và Quy Chế Hoạt Động Đại Lý của Công Ty, Đại Lý có nghĩa vụ tìm hiểu và tuân thủ các quy định pháp luật do Nhà nước và Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam ban hành liên quan đến hoạt động đại lý bảo hiểm và chịu mọi phí tổn phát sinh nếu vi phạm.
- 8.15. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Công Ty liên quan đến việc thực hiện Hợp Đồng Đại Lý.
- 8.16. Đồng ý cho Công Ty cập nhật thông tin cá nhân hoặc bất kỳ thông tin nào liên quan đến việc thực hiện Hoạt Động Đại lý lên (i) hệ thống AVICAD (là hệ thống chia sẻ thông tin chung về việc quản lý và sử dụng đại lý giữa các hội viên bảo hiểm nhân thọ thuộc Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam); hoặc (ii) cơ sở dữ liệu về hoạt động kinh doanh bảo hiểm do Bộ Tài chính quản lý, hoặc (iii) bất kỳ hệ thống, cơ sở dữ liệu nào khác, trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và quy định về Thông Tin Mật tại Điều 9 trong Các Điều Khoản & Điều Kiện này.
- 8.17. Chỉ được thực hiện hoạt động đại lý bảo hiểm đối với những sản phẩm bảo hiểm đã được Công Ty đào tạo.
- 8.18. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.
- 8.19. Chủ động đăng ký và cập nhật mã số thuế thu nhập cá nhân theo quy định của nhà nước, gửi thông tin mã số thuế thu nhập cá nhân của Đại Lý về Công Ty để được cập nhật.
- 8.20. Bảo đảm bên mua bảo hiểm đã xuất trình, đọc và điền đầy đủ các thông tin và các mẫu biểu, hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và các tài liệu trước khi bên mua bảo hiểm ký kết bất kỳ văn bản hoặc tài liệu nào.
- 8.21. Đại Lý không được thực hiện các hành vi sau:
- a) Thông tin, quảng cáo sai sự thật về nội dung, phạm vi hoạt động của Công Ty, điều kiện và điều khoản bảo hiểm làm tổn hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của bên mua bảo hiểm.

- b) Ngăn cản bên mua bảo hiểm cung cấp các thông tin liên quan đến Hợp Đồng Bảo Hiểm hoặc xúi giục bên mua bảo hiểm, người được bảo hiểm không kê khai các thông tin liên quan đến Hợp Đồng Bảo Hiểm.
 - c) Tranh giành Khách Hàng dưới các hình thức ngăn cản, lôi kéo, mua chuộc, đe dọa nhân viên hoặc Khách Hàng của Công Ty, đại lý bảo hiểm khác, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm khác.
 - d) Xúi giục Khách Hàng hủy bỏ Hợp Đồng Bảo Hiểm đang có hiệu lực dưới mọi hình thức.
 - e) Đưa ra bất kỳ tuyên bố, bảo đảm và so sánh bằng văn bản hoặc bằng lời nói mà Đại Lý biết là không đúng sự thật hoặc làm giảm hoặc ảnh hưởng đến thương hiệu và danh tiếng của Công Ty.
- 8.22. Bất kỳ hành vi vi phạm Điều 8 trong Các Điều Khoản & Điều Kiện này của Đại Lý đều có thể bị Công Ty xem xét kỷ luật hoặc chấm dứt Hợp Đồng Đại Lý ngay lập tức.
- 8.23. Thực hiện các nghĩa vụ khác theo phạm vi được ủy quyền trong Hợp Đồng Đại Lý và quy định của pháp luật.

9. BẢO MẬT THÔNG TIN

- 9.1. Đại Lý cam kết sẽ giữ bí mật tuyệt đối mọi Thông Tin Mật và không được sử dụng, truyền đạt, sao chép hoặc cung cấp dưới bất kỳ hình thức nào dù toàn bộ hay một phần Thông Tin Mật cho bất kỳ bên thứ ba nào khác ngoài mục đích phục vụ cho Hợp Đồng Đại Lý .
- 9.2. Đại Lý cam kết nộp lại cho Công Ty toàn bộ Thông Tin Mật liên quan đến Khách Hàng và không giữ lại bất kỳ bản sao Thông Tin Mật dưới bất kỳ hình thức nào (bao gồm nhưng không giới hạn văn bản, tài liệu, dữ liệu điện tử).
- 9.3. Đại Lý thừa nhận và đồng ý cho Công Ty được quyền tự mình hoặc thông qua bên thứ ba sử dụng, cung cấp, tiết lộ các thông tin, công việc của Đại Lý cho các hoạt động nhằm mục đích phục vụ công việc của Đại Lý, hoạt động kinh doanh, huấn luyện, đào tạo, việc điều tra, kỷ luật hoặc cung cấp cho Công ty mẹ của Công Ty hoặc các công ty con, chi nhánh, công ty liên kết hay bên thứ ba bất kỳ nếu Công Ty xét thấy việc cung cấp thông tin không vi phạm quy định của pháp luật Việt Nam hoặc cung cấp, sử dụng các thông tin này cho các mục đích hợp pháp khác của Công Ty. Đại Lý miễn trừ cho Công Ty mọi nghĩa vụ pháp lý có thể phát sinh từ việc sử dụng, cung cấp các thông tin của Đại Lý cho các hoạt động nhằm các mục đích nêu trên.
- 9.4. Đại Lý đồng ý và chấp thuận cho Công Ty mọi quyền được sử dụng và/hoặc xử lý thông tin, hình ảnh cá nhân và hoạt động kinh doanh của Đại Lý cho bất kỳ bên thứ ba nào khác nhằm mục đích quảng bá thương hiệu/kinh doanh của Công Ty, sản phẩm bảo hiểm, các cuộc khảo sát hoặc các chương trình khác của Công Ty mà không có bất kỳ khiếu nại và/hoặc yêu cầu bồi thường nào hoặc/và không bị tranh chấp với bất kỳ bên thứ ba nào về quyền này trong suốt thời gian Công Ty sử dụng, xử lý hình ảnh, thông tin cá nhân và hoạt động kinh doanh này của Đại Lý.
- 9.5. Nghĩa vụ bảo mật thông tin của Đại Lý vẫn tiếp tục có hiệu lực ngay cả khi Hợp Đồng Đại Lý đã chấm dứt hiệu lực và thanh lý. Tuy nhiên, điều khoản bảo mật thông tin này sẽ

không được áp dụng cho những thông tin mà (i) đã được Công Ty phổ biến và công khai, hoặc (ii) phải tiết lộ theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật (đối với trường hợp này, Đại Lý phải thông báo ngay lập tức cho Công Ty và trước khi thực hiện việc tiết lộ này).

10. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG ĐẠI LÝ

10.1. Hợp Đồng Đại Lý sẽ chấm dứt trong các trường hợp sau:

- a) Một trong Hai Bên có yêu cầu chấm dứt Hợp Đồng Đại Lý bằng cách gửi thông báo cho Bên kia trước 30 (ba mươi) ngày mà không cần bất cứ lý do nào;
- b) Đại Lý bị kết án tù, hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, hoặc mất năng lực hành vi dân sự, hạn chế năng lực hành vi dân sự, trở thành người có khó khăn trong nhận thức và hành vi do cơ quan có thẩm quyền xác nhận;
- c) Đại Lý chết hoặc bị Tòa án tuyên bố mất tích hoặc tuyên bố đã chết.
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và quy định của Hợp Đồng Đại Lý.

10.2. Công Ty có quyền chấm dứt một phần hoặc toàn bộ Hợp Đồng Đại Lý ngay lập tức bằng cách thông báo cho Đại Lý ngay khi hoặc bất kỳ lúc nào sau khi một trong các trường hợp dưới đây xảy ra:

- a) Đại Lý vi phạm bất kỳ điều khoản nào của Hợp Đồng Đại Lý, các Phụ Lục đính kèm và/hoặc Quy Chế Hoạt Động Đại Lý như đã quy định tại Điều 5 trong Các Điều Khoản & Điều Kiện này;
- b) Đại Lý không đáp ứng được (các) điều kiện Hoạt Động Đại Lý theo quy định của pháp luật và các quy định của Công Ty;
- c) Đại Lý tổ chức hoặc tham gia vào các hoạt động hoặc có hành vi, mà theo Công Ty, có thể gây ảnh hưởng xấu hoặc phương hại đến quyền lợi, hình ảnh, uy tín của Khách Hàng và/hoặc của Công Ty;
- d) Đại Lý có bất kỳ mâu thuẫn quyền lợi nào được quy định tại Điều 4 trong Các Điều Khoản & Điều Kiện này;
- e) Đại Lý có tên trong “Danh sách đại lý đen” (Black List) đã được đưa vào hệ thống AVICAD của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam mà Công Ty không hoặc chưa phát hiện vào thời điểm ký kết hoặc sau thời điểm ký kết Hợp Đồng Đại Lý;
- f) Đại Lý thực hiện bất kỳ hành vi nào trái quy định của pháp luật; Đại Lý bị bắt, bị xử lý vi phạm hoặc là đối tượng điều tra của các cơ quan thẩm quyền tại Việt Nam;
- g) Các trường hợp chấm dứt khác được quy định tại các điều khoản khác của Hợp Đồng Đại Lý.

10.3. Khi chấm dứt Hợp Đồng Đại Lý:

- a) Đại Lý chấm dứt ngay lập tức việc thực hiện Hoạt Động Đại Lý theo Hợp Đồng Đại Lý kể từ thời điểm Hợp Đồng Đại Lý chấm dứt hiệu lực;

- b) Đại Lý phải bàn giao và hoàn trả lại cho Công Ty tất cả các tài sản mà Đại Lý còn đang nắm giữ của Công Ty bao gồm, nhưng không giới hạn bởi: các khoản Đại Lý còn nợ Công Ty, các khoản phí bảo hiểm đã thu của Khách Hàng nhưng chưa nộp về Công Ty, danh thiếp, thẻ tư vấn tài chính/đại lý bảo hiểm, phiếu thu tiền, chìa khóa tủ, Tài Liệu Hỗ Trợ Tư Vấn và các tài sản khác trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày chấm dứt Hợp Đồng Đại Lý;
 - c) Công Ty sẽ thanh toán Thù Lao Đại Lý mà chưa thanh toán cho Đại Lý (nếu có) theo quy định, thông báo của Công Ty tại từng thời điểm, sau khi Hợp Đồng Đại Lý chấm dứt và Đại Lý đã hoàn tất việc bàn giao và hoàn trả các tài sản của Công Ty như đã quy định tại Điều 10.3 (b) trong Các Điều Khoản & Điều Kiện này;
 - d) Công Ty có quyền công bố, thông báo về việc chấm dứt Hợp Đồng Đại Lý (bao gồm cả thông tin cá nhân và thông tin liên quan khác của Đại Lý) cho bất kỳ cá nhân, tổ chức hay cơ quan chức năng nào và/hoặc trên các phương tiện đại chúng, nếu Công Ty xét thấy cần thiết và liên quan.
 - e) Bồi thường tất cả các thiệt hại, tổn thất phát sinh cho Công Ty do Đại Lý vi phạm bất kỳ quy định nào của Hợp Đồng Đại Lý hoặc Quy Chế Hoạt Động Đại Lý. Điều khoản này vẫn tiếp tục có hiệu lực ngay cả khi Hợp Đồng Đại Lý chấm dứt, nếu tổn thất và thiệt hại phát sinh từ hoặc liên quan đến hoạt động của Đại Lý trong thời gian Hợp Đồng Đại Lý có hiệu lực.
 - f) Mọi Thù Lao Đại Lý của Đại Lý sẽ chấm dứt kể từ ngày Hợp Đồng Đại Lý chấm dứt. Các Hợp Đồng Bảo Hiểm hoặc Khách Hàng do Đại Lý đang phụ trách/phục vụ (nếu có) sẽ do Công Ty có toàn quyền quyết định.
 - g) Đại Lý không được xúi giục, lôi kéo, cho dù trực tiếp hay gián tiếp, bất kỳ Khách Hàng nào của Công Ty hủy, thay đổi, giảm số tiền bảo hiểm của Hợp Đồng Bảo Hiểm mà Khách Hàng có với Công Ty.
 - h) Cho đến khi Hợp Đồng Đại Lý chấm dứt theo quy định tại Điều 10.1 và Điều 10.2 trong Các Điều Khoản & Điều Kiện này, Đại Lý vẫn phải có nghĩa vụ tuân thủ Hợp Đồng Đại Lý và Quy Chế Hoạt Động Đại Lý.
- 10.4. Sau khi Hai Bên hoàn thành tất cả nghĩa vụ quy định tại Điều 10.3 trong Các Điều Khoản & Điều Kiện này và không còn bất kỳ khiếu kiện, khiếu nại nào hoặc bất kỳ hành vi vi phạm nào liên quan đến Đại Lý trong Hoạt Động Đại Lý được Công Ty ghi nhận, Công Ty sẽ gửi Thông báo thanh lý cho Đại Lý, thu hồi mã số đại lý và cập nhật việc thanh lý cho Hiệp Hội Bảo Hiểm Việt Nam. Theo đó, các Điều 5.6, 8.9, 8.12, 9, 10, 11, 12, 13, 14 trong Các Điều Khoản & Điều Kiện này vẫn giữ nguyên hiệu lực.
- 10.5. Ngay cả sau khi chấm dứt và thanh lý Hợp Đồng Đại Lý, Đại Lý sẽ không thực hiện bất kỳ nội dung nào sau đây:
- a) Đề cập đến hoặc so sánh với (các) sản phẩm bảo hiểm của Công Ty;
 - b) Lôi kéo, xúi giục, thuyết phục bất kỳ nhân viên/Đại Lý của Công Ty tham gia dưới bất kỳ hình thức nào bất kỳ khóa huấn luyện, cuộc họp, hội thảo, sự kiện của bất kỳ

doanh nghiệp bảo hiểm nào khác hoặc của nhân viên, người lao động, đại lý, môi giới, cộng tác viên của bất kỳ doanh nghiệp bảo hiểm nào khác; hoặc

- c) Lôi kéo, xúi giục, thuyết phục bất kỳ nhân viên/Đại Lý hủy bỏ/chấm dứt hợp đồng lao động/Hợp Đồng Đại Lý giữa họ với Công Ty (dù dưới bất kỳ hình thức nào).

11. PHÒNG, CHỐNG RỦA TIỀN VÀ TÀI TRỢ KHỦNG BỐ

- 11.1. Đại Lý phải tuân thủ các quy định của pháp luật và các chính sách, quy trình nội bộ của Công Ty liên quan đến phòng, chống tội phạm tài chính, bao gồm nhưng không giới hạn như các quy định về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố.
- 11.2. Đại Lý sẽ hỗ trợ Công Ty thực hiện các thủ tục nhận biết Khách Hàng (“KYC”) trong quá trình tư vấn sản phẩm bảo hiểm, bao gồm thu nhập và xác minh thông tin nhận biết Khách Hàng, chuyển giao đầy đủ toàn bộ thông tin và tài liệu do Khách Hàng cung cấp cho Công Ty; thực hiện việc cập nhật Thông tin Khách Hàng và các biện pháp giám sát thường xuyên trong quá trình phục vụ Hợp Đồng Bảo Hiểm theo quy định của Công Ty.
- 11.3. Đại Lý cần báo cáo ngay với Công Ty khi phát hiện hoặc có nghi ngờ về bất kỳ vấn đề, giao dịch hoặc sự cố nào có liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố, hối lộ, tham nhũng, hoặc gian lận trong suốt quá trình hoạt động Đại Lý Bảo Hiểm.

12. LUẬT ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- 12.1. Hợp Đồng Đại Lý được giải thích và điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam.
- 12.2. Trường hợp có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp Đồng Đại Lý, Hai Bên sẽ chủ động bàn bạc và giải quyết trước tiên bằng thương lượng và hòa giải. Trong trường hợp không thể thương lượng hoặc hoà giải, một trong Hai Bên có thể yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo luật định.
- 12.3. Chi phí tố tụng sẽ do bên thua kiện thanh toán theo luật định và căn cứ theo bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án có thẩm quyền.

13. THÔNG BÁO

- 13.1. Trừ khi Hợp Đồng Đại Lý có quy định khác hoặc Hai Bên có thỏa thuận khác, bất kỳ thông báo nào liên quan đến Hợp Đồng Đại Lý do Đại Lý gửi đến Công Ty được xem là hợp lệ nếu thông báo đó được lập bằng văn bản, gửi đến văn phòng Công Ty/văn phòng tổng đại lý nơi Đại Lý đăng ký hoạt động và theo đúng quy định của Quy Chế Hoạt Động Đại Lý. Thông báo được xem là đã nhận kể từ ngày Công Ty đóng dấu nhận.
- 13.2. Trừ khi Hợp Đồng Đại Lý có quy định khác hoặc Hai Bên có thỏa thuận khác, bất kỳ thông báo do Công Ty gửi cho Đại Lý theo quy định của Hợp Đồng Đại Lý được thực hiện bằng cách (i) chuyển trực tiếp đến địa chỉ liên lạc, hộp thư điện tử của Đại Lý đã đăng ký với Công Ty và/hoặc hộp thư điện tử Công Ty cấp cho Đại Lý; hoặc (ii) chuyển trực tiếp đến địa chỉ văn phòng Công Ty/văn phòng tổng đại lý nơi Đại lý đăng ký hoạt động; hoặc (iii) thông qua các văn bản thông báo nội bộ niêm yết tại các văn phòng của Công Ty và/hoặc các văn phòng tổng đại lý và/hoặc Hệ Thống Thông Tin Điện Tử Đại Lý.

Thông báo được xem là đã nhận kể từ ngày (i) Công Ty niêm yết tại các văn phòng của Công Ty và/hoặc các văn phòng tổng đại lý và/hoặc Hệ Thống Thông Tin Điện Tử Đại Lý; hoặc (ii) Đại Lý ký nhận; hoặc (iii) 07 (bảy) ngày kể từ ngày Công Ty gửi hoặc ngày Công Ty gửi thư điện tử thành công (hệ thống không thể hiện “gửi không thành công”) (tùy theo ngày nào đến trước).

14. CÁC ĐIỀU KHOẢN KHÁC

- 14.1. Hợp Đồng Đại Lý có hiệu lực kể từ ngày (i) Công Ty và Đại Lý ký kết Văn bản xác nhận hình thức giao kết Hợp đồng kèm Hợp Đồng Đại Lý/Hợp Đồng Quản Lý Đại Lý và (ii) Đại Lý đủ điều kiện hoạt động đại lý theo quy định của pháp luật kinh doanh bảo hiểm (bao gồm nhưng không giới hạn có chứng chỉ đại lý bảo hiểm và được cấp mã số đại lý), xác định theo ngày nào đến sau cùng.
- 14.2. Các Điều Khoản & Điều Kiện, Các Phụ Lục đính kèm, các thay đổi, điều chỉnh và bổ sung kèm theo Hợp Đồng Đại Lý (nếu có) là những phần không thể tách rời của Hợp Đồng Đại Lý.
- 14.3. Công Ty có quyền chuyển nhượng toàn bộ hoặc từng phần của Hợp Đồng Đại Lý cho bất kỳ công ty con, chi nhánh, công ty liên kết nào của mình hoặc bất kỳ bên được chuyển nhượng nào khác.
- 14.4. Đại Lý không được chuyển nhượng bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ nào mà Đại Lý có được theo Hợp Đồng này cho bất cứ bên thứ ba nào nếu không được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công Ty. Sự chấp thuận của Công Ty đối với bất kỳ sự chuyển nhượng nào (nếu có) sẽ không tạo thành hay bao hàm bất kỳ sự thừa nhận hay trách nhiệm nào của Công Ty đối với giá trị pháp lý, hiệu lực hay mức độ đầy đủ của việc chuyển nhượng đó.
- 14.5. Việc Công Ty không thực hiện hay bỏ qua không tiến hành các hành động cần thiết đối với bất cứ vi phạm nào của Đại Lý sẽ không được coi là sự từ bỏ bất kỳ quyền hay biện pháp khắc phục nào theo các quy định hiện hành tại từng thời điểm và cũng sẽ không được coi là sự chấp thuận hay cho phép để Đại Lý không tuân thủ Hợp Đồng Đại Lý.
- 14.6. Trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa Các Điều Khoản & Điều Kiện, Các Phụ Lục đính kèm, Quy Chế Hoạt Động Đại Lý thì thứ tự ưu tiên được áp dụng như sau: (i) Các Điều Khoản & Điều Kiện, (ii) Các Phụ Lục đính kèm, (iii) Quy Chế Hoạt Động Đại Lý.
- 14.7. Công Ty có quyền thay đổi, điều chỉnh và bổ sung nội dung Các Phụ Lục đính kèm và Quy Chế Hoạt Động Đại Lý quy định tại Điều 5 trong Các Điều Khoản & Điều Kiện này vào bất cứ thời điểm nào để phù hợp với tình hình hoạt động thực tế. Công Ty sẽ thông báo cho Đại Lý về việc thay đổi, điều chỉnh và bổ sung. Nội dung của thông báo thay đổi, điều chỉnh và bổ sung là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng Đại Lý và có ngày hiệu lực thì hành được nêu trong thông báo thay đổi, điều chỉnh và bổ sung đó. Trong trường hợp Đại Lý không chấp thuận việc thay đổi, điều chỉnh và bổ sung Các Phụ Lục đính kèm và/hoặc các quy định áp dụng cho Đại Lý, Đại Lý có quyền gửi thông báo đến Công Ty trước 30 (ba mươi) ngày để yêu cầu chấm dứt Hợp Đồng Đại Lý mà không cần bất kỳ điều kiện kèm theo nào.

14.8. Ngoại trừ việc Công Ty có quyền đơn phương thay đổi, điều chỉnh và bổ sung nội dung Các Phụ Lục đính kèm và Quy Chế Hoạt Động Đại Lý theo Điều 14.7 trong Các Điều Khoản & Điều Kiện này, mọi thay đổi, điều chỉnh và bổ sung khác đối với Hợp Đồng Đại Lý chỉ có hiệu lực khi:

- a) Công Ty thông báo cho Đại Lý về việc thay đổi, điều chỉnh, bổ sung. Nội dung của thông báo thay đổi, điều chỉnh và bổ sung là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng Đại Lý; và
- b) Đại Lý có nghĩa vụ cập nhật các thay đổi, điều chỉnh, bổ sung này và truy cập vào Hệ Thống Điện Tử Đại Lý của Công Ty để xác nhận đồng ý (bằng việc nhập mã OTP hoặc bất cứ phương thức giao dịch điện tử nào theo thông báo/hướng dẫn của Công Ty tại thời điểm ra thông báo thay đổi, điều chỉnh, bổ sung) trong thời hạn tối đa 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Công Ty phát hành thông báo (ngày ký thông báo) hoặc trong trường hợp Đại Lý không chấp thuận với các nội dung thay đổi, điều chỉnh, bổ sung này, Đại Lý có quyền gửi thông báo đến Công Ty trước 30 (ba mươi) ngày để yêu cầu chấm dứt Hợp Đồng Đại Lý mà không cần bất kỳ điều kiện kèm theo nào.
- c) Hiệu lực của thông báo thay đổi, điều chỉnh, bổ sung sẽ có hiệu lực sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày ký. Nếu quá thời hạn này mà Đại Lý không thực hiện việc xác nhận đồng ý hoặc không có phản hồi yêu cầu chấm dứt Hợp Đồng Đại Lý thì nghĩa là Đại Lý đã hoàn toàn đồng ý và chấp thuận với các nội dung thay đổi, điều chỉnh, bổ sung đó của Công Ty.

14.9. Kể từ ngày Hợp Đồng Đại Lý có hiệu lực, sẽ thay thế toàn bộ (các) Hợp đồng đại lý bảo hiểm, Hợp đồng đại lý bảo hiểm bổ sung trước đây, nếu có giữa Các Bên, nhưng không hủy bỏ nghĩa vụ tài chính của Các Bên như đã ghi nhận trong Hợp đồng đại lý bảo hiểm, Hợp đồng đại lý bảo hiểm bổ sung trước đây, nếu có, trừ trường hợp được Công Ty xác nhận khác đi bằng văn bản. Nếu có bất kỳ Hợp đồng, thỏa thuận nào khác được ký, dù là ký trước hay sau ngày hiệu lực của Hợp Đồng Đại Lý này, giữa Các Bên có điều khoản tham chiếu đến hợp đồng đại lý nghĩa là tham chiếu đến Hợp Đồng Đại Lý.

~~~0~~~

## B. PHỤ LỤC THÙ LAO ĐẠI LÝ

### 1. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 1.1. Phụ Lục này quy định (các) khoản Thù Lao Đại Lý mà Công Ty sẽ trả cho Đại Lý theo Các Điều Khoản & Điều Kiện.
- 1.2. Phù hợp với tình hình hoạt động thực tế, Công Ty có quyền thay đổi, điều chỉnh và bổ sung nội dung Phụ Lục này vào từng thời điểm theo Điều 14.6 trong Các Điều Khoản & Điều Kiện.
- 1.3. Đại Lý có trách nhiệm tự cập nhật các thay đổi, điều chỉnh và bổ sung liên quan đến Phụ Lục này.
- 1.4. Phụ Lục này là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng Đại Lý.

### 2. HOA HỒNG

- 2.1. Trong thời gian có hiệu lực của Hợp Đồng Đại Lý, Công Ty sẽ trả cho Đại Lý khoản Hoa hồng trên các Hợp Đồng Bảo Hiểm mà Đại Lý được Công Ty chỉ định phụ trách và/hoặc phục vụ.
- 2.2. Hoa hồng được tính dựa trên:
  - a) Tỷ lệ hoa hồng của sản phẩm bảo hiểm tương ứng;
  - b) Phí bảo hiểm đã nộp (không bao gồm phí bảo hiểm đóng tự động từ nghiệp vụ “tạm ứng từ giá trị hoàn lại để đóng phí tự động”) và năm phí bảo hiểm từ Hợp Đồng Bảo Hiểm còn hiệu lực;
  - c) Tỷ lệ chia hoa hồng giữa các Đại Lý cùng phụ trách/phục vụ một Hợp Đồng Bảo Hiểm (nếu có); và/hoặc
  - d) Các tiêu chí khác do Công Ty quy định vào từng thời kỳ.
- 2.3. Tỷ lệ hoa hồng sản phẩm bảo hiểm áp dụng được Công Ty thông báo vào từng thời kỳ.

### 3. THÙ LAO ĐẠI LÝ KHÁC

- 3.1. Ngoài Hoa hồng, Công Ty sẽ chi trả cho Đại Lý các khoản Thù Lao Đại Lý khác phù hợp với quy định pháp luật kinh doanh bảo hiểm, bao gồm: chi khen thưởng, hỗ trợ Đại Lý và các quyền lợi khác từ hoạt động đại lý bảo hiểm trong Hợp Đồng Đại Lý.
- 3.2. Cơ chế các khoản Thù Lao Đại Lý khác và phương thức chi trả được Công Ty thông báo cho Đại Lý theo các quy định, thông báo của Công Ty vào từng thời kỳ (bao gồm nhưng không giới hạn các thông báo, memo, chương trình thi đua, chính sách khen thưởng, phương thức thưởng, thách thức kinh doanh,...), đảm bảo các khoản Thù Lao Đại Lý khác này được Công Ty xây dựng phù hợp với quy định pháp luật kinh doanh bảo hiểm, có tiêu chí, định lượng cụ thể gắn với kết quả về thành tích khai thác, duy trì Hợp Đồng Bảo Hiểm và chất lượng hoạt động của Đại Lý.

## C. PHỤ LỤC QUY ĐỊNH CƠ BẢN VỀ HOẠT ĐỘNG ĐẠI LÝ

Phụ Lục này là một phần không thể tách rời của Hợp Đồng Đại Lý. Đại Lý có nghĩa vụ và trách nhiệm tuân thủ tất cả các quy định trong Phụ Lục này.

### 1. QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN TIỀN PHÍ BẢO HIỂM

#### 1.1. Quản lý tiền phí bảo hiểm:

Đại Lý có trách nhiệm tuân thủ quy định về cấp phát, sử dụng và kiểm toán phiếu thu. Mọi cam kết, hứa hẹn giữa Đại Lý và Khách Hàng không được quy định tại Hợp Đồng Bảo Hiểm hoặc không được sự chấp thuận của Công Ty bằng văn bản đều không được xem là nghĩa vụ của Công Ty. Đại Lý phải tự chịu mọi hậu quả phát sinh từ hoặc liên quan đến các cam kết, hứa hẹn này, bao gồm nhưng không giới hạn, hứa hẹn về cách thức thu phí, thời gian thu phí, số tiền phí phải đóng v.v...

#### 1.2. Một số quy định liên quan đến phí bảo hiểm:

- a) Nghiêm cấm việc đóng phí bảo hiểm thay cho Khách Hàng: Đại Lý không được ứng tiền đóng phí thay cho Khách Hàng dưới bất kỳ hình thức nào cho dù Khách Hàng đề nghị hoặc đồng ý;
- b) Nghiêm cấm việc giảm phí bảo hiểm cho Khách Hàng: Đại Lý không được trực tiếp hay gián tiếp giảm phí bảo hiểm cho Khách Hàng, hoặc đề xuất giảm phí cho Khách Hàng, hoặc hứa cho Khách Hàng một phần hay toàn bộ Thù Lao Đại Lý mà Đại Lý nhận được từ việc khai thác Hợp Đồng Bảo Hiểm;

#### 1.3. Đại Lý không được nhận bất kỳ khoản tiền thù lao hay bồi dưỡng nào từ Khách Hàng vì đã giúp Khách Hàng có được Hợp Đồng Bảo Hiểm, hoặc được chi trả quyền lợi bảo hiểm, hoặc vì bất kỳ lý do nào khác.

#### 1.4. Nghiêm cấm việc chiếm dụng tiền phí bảo hiểm: Đại Lý phải nộp đầy đủ và đúng hạn số phí bảo hiểm đã thu từ Khách Hàng về Công Ty theo đúng quy định.

### 2. QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN TƯ VẤN BẢO HIỂM

Các quy định liên quan đến tư vấn bảo hiểm bao gồm, nhưng không giới hạn bởi:

#### 2.1. Liên quan đến trình bày bảo hiểm:

- a) Đại Lý phải đảm bảo cung cấp cho Khách Hàng thông tin trung thực, rõ ràng và chính xác đúng theo giá trị của sản phẩm bảo hiểm và chuẩn mực của Công Ty. Không trình bày sai lệch hoặc lừa dối Khách Hàng về các điều khoản của Hợp Đồng Bảo Hiểm. Tuyệt đối không thực hiện so sánh sản phẩm bảo hiểm của Công Ty với sản phẩm bảo hiểm của các doanh nghiệp bảo hiểm khác hoặc làm bất kỳ điều gì có thể làm ảnh hưởng đến uy tín của các doanh nghiệp bảo hiểm khác;
- b) Đại Lý phải giải thích chính xác bằng minh họa quyền lợi bảo hiểm, các điều kiện và điều khoản của các sản phẩm bảo hiểm của Công Ty. Tuyệt đối không giải thích lập lờ hay cố tình bỏ sót trong lúc trình bày, gây hiểu lầm cho Khách Hàng;
- c) Đại Lý không được phép thay đổi bất cứ thông tin nào trên Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm.

## 2.2. Các quy định liên quan đến tư vấn bảo hiểm khác:

- a) Nghiêm cấm chào bán bảo hiểm vượt quá khả năng của Khách Hàng: cấm Đại Lý tư vấn cho Khách Hàng tham gia bảo hiểm với mức phí bảo hiểm quá cao so với khả năng tài chính và nhu cầu thực tế của Khách Hàng;
- b) Nghiêm cấm gây tác động hoặc đồng tình với Khách Hàng để che giấu thông tin hoặc cung cấp không đầy đủ và không chính xác các thông tin liên quan đến Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm, thẩm định bảo hiểm và giải quyết quyền lợi bảo hiểm;
- c) Nghiêm cấm Đại Lý xúc tiến ký kết Hợp Đồng Bảo Hiểm mà Đại Lý không biết, không gặp trực tiếp người được bảo hiểm và bên mua bảo hiểm;
- d) Nghiêm cấm làm cho Khách Hàng lầm tưởng rằng kỳ phí bảo hiểm đầu tiên là kỳ phí duy nhất cho cả Hợp Đồng Bảo Hiểm (trừ trường hợp sản phẩm bảo hiểm thuộc loại đóng phí bảo hiểm duy nhất một lần);
- e) Nghiêm cấm tự ý thay đổi định kỳ đóng phí của Hợp Đồng Bảo Hiểm mà không có sự đồng ý trước của Khách Hàng;
- f) Nghiêm cấm thuyết phục Khách Hàng hủy, giảm mệnh giá bảo hiểm hoặc làm mất hiệu lực Hợp Đồng Bảo Hiểm hiện có để tham gia Hợp Đồng Bảo Hiểm mới, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Khách Hàng;
- g) Nghiêm cấm làm giả hoặc đồng lõa làm giả chứng từ, tài liệu liên quan đến người được bảo hiểm, bên mua bảo hiểm hoặc người thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm;
- h) Nghiêm cấm tự ý điền Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm thay cho Khách Hàng hoặc vô tình hay cố tình điền không trung thực thông tin do Khách Hàng cung cấp;
- i) Nghiêm cấm cung cấp cho Khách Hàng thông tin không chính xác về bản thân Đại Lý như công việc, chức danh ghi trên danh thiếp;
- j) Các trường hợp tư vấn không chính xác dẫn đến khiếu nại của Khách Hàng đều được xem là vi phạm quy định về tư vấn bảo hiểm của Công Ty.

2.3. Nghiêm cấm giả mạo chữ ký: Đại Lý không được giả mạo chữ ký hay gây tác động để người khác giả mạo chữ ký của bất kỳ người nào khác bao gồm, nhưng không giới hạn: người được bảo hiểm, bên mua bảo hiểm, người thụ hưởng hay các đại lý bảo hiểm khác v.v...

2.4. Nghiêm cấm ký khống vào mẫu biểu, giấy tờ: Đại Lý không được ký tên khống hoặc yêu cầu Khách Hàng ký tên khống lên các mẫu biểu của Công Ty, hoặc ký khống lên giấy trắng, ngay cả khi được Khách Hàng đề nghị hoặc đồng ý.

## 3. QUY ĐỊNH VỀ TÍNH CHUYÊN NGHIỆP

### 3.1. Quy tắc về tư cách của Đại Lý:

Đại Lý phải luôn:

- a) Liêm chính và trung thực trong khi phục vụ Khách Hàng;
- b) Đặt quyền lợi của khách hàng trên lợi ích của chính mình;

- c) Cung cấp thông tin đầy đủ và chính xác cho Khách Hàng;
- d) Cung cấp cho Khách Hàng dịch vụ hoàn hảo trong suốt thời gian Hợp Đồng Bảo Hiểm có hiệu lực;
- e) Hết lòng hỗ trợ Khách Hàng tiến hành các thủ tục giải quyết quyền lợi bảo hiểm khi có yêu cầu;
- f) Thay mặt Công Ty thăm viếng khi Khách Hàng đau bệnh, gặp tai nạn hoặc khi có các sự kiện khác;
- g) Vì Khách Hàng phục vụ và cố gắng hết sức để duy trì Hợp Đồng Bảo Hiểm của Khách Hàng;
- h) Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật; tuân thủ Quy Chế Hoạt Động Đại Lý và các quy định khác của Công Ty liên quan đến hoạt động đại lý bảo hiểm.

### 3.2. Hành vi vi phạm pháp luật và đạo đức nghề nghiệp:

Đại Lý không được thực hiện các hành vi sau:

- a) Cầu kết, tiếp tay với Khách Hàng hoặc các đối tượng khác nhằm trục lợi, lừa đảo Công Ty;
- b) Xúi giục bên thứ ba khiếu kiện Công Ty;
- c) Sử dụng người trung gian để thực hiện việc cung cấp các sản phẩm bảo hiểm của Công Ty;
- d) Chuyển nhượng hoặc bán Hồ Sơ Yêu Cầu Bảo Hiểm cho Đại Lý khác;
- e) Đồng tình hoặc tạo điều kiện cho Khách Hàng đưa ra những yêu cầu bồi thường bảo hiểm sai quy định.

### 3.3. Nguyên tắc giải quyết mâu thuẫn về quyền lợi:

- a) Trong các trường hợp có xảy ra mâu thuẫn về quyền lợi, Đại Lý phải giải quyết thỏa đáng dựa trên quan điểm tạo dựng lòng tin với mọi người và nâng cao uy tín của Công Ty;
- b) Sau khi chấm dứt Hợp Đồng Đại Lý, Đại Lý không được phép có những hành vi xúi giục, kích động, gây rối, xúc phạm hoặc những hành vi tương tự khác đối với Khách Hàng mà mình đã phục vụ, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Khách Hàng và gây tổn thất cho Công Ty. Công Ty có quyền báo cáo với các cơ quan chức năng về những hành vi này của Đại Lý và Đại Lý phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hành vi của mình theo quy định của pháp luật;
- c) Ngay cả khi Hợp Đồng Đại Lý đã chấm dứt, Công Ty vẫn có quyền khởi kiện Đại Lý về những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm Hợp Đồng Đại Lý, gây thiệt hại/tổn thất cho Công Ty trong thời gian Đại Lý làm Đại Lý Bảo Hiểm cho Công Ty, theo quy định của pháp luật hiện hành.



#### 4. Quy định về tài sản của Công Ty

Các trường hợp sau đây được xem là vi phạm quy định về tài sản của Công Ty:

- 4.1. Đại Lý, hoặc cùng với người khác, sử dụng sai mục đích hoặc làm hư hại tài sản của Công Ty.
- 4.2. Đại Lý, hoặc cùng với người khác, chiếm dụng tài sản của Công Ty.
- 4.3. Sử dụng tên gọi, biểu tượng hoặc thương hiệu của Công Ty sai quy định: khi cá nhân Đại Lý, hoặc kết hợp với người khác, sử dụng tên gọi, biểu tượng hoặc thương hiệu của Công Ty cho việc kinh doanh mà không được sự chấp thuận trước của Công Ty bằng văn bản.

#### 5. Quy định về kỷ luật

Tham chiếu các quy định về pháp chế Đại Lý, hành chính Đại Lý và quản lý Đại Lý do Công Ty ban hành theo từng thời kỳ.

~~~0~~~